

CƯỚP BIỂN SOMALIA VÀ CUỘC CHIẾN CHỐNG HẢI TẶC

1. Thực trạng cướp biển Somali

Somalia đầu những năm 90 của thế kỷ trước từng được biết đến với sự kiện vô tiền khoáng hậu, buộc quân Mỹ phải chạy tháo thân khỏi đất nước này sau khi những hình ảnh quân nổi dậy dùng xe tăng kéo lê xác lính Mỹ trên đường phố thủ đô Mogadishu được truyền thông thế giới phát đi gây hoảng loạn cả nước Mỹ, nay lại trở thành tâm điểm chú ý và lo ngại của cộng đồng thế giới. Cướp biển lộng hành ngày càng dữ dội quanh vùng Sừng châu Phi, kéo dài từ bờ biển Yemen đến Madagascar, khổng chế con đường vận tải ngắn nhất chờ hàng hóa từ châu Á, Trung Đông, Ấn Độ dương vào Hồng Hải, qua Địa Trung Hải sang Đại Tây Dương để đi châu Âu, châu Mỹ. Bờ biển Somalia dài với nhiều cảng, vịnh vùng kín nằm trên tuyến đường biển nhộn nhịp nhất thế giới trở thành thiên đường cho những nhóm cướp có vũ khí, đồng thời đe dọa cuộc sống bình yên cả khu vực Trung Đông. Mỗi một phương tiện vận tải biển đi qua vịnh Adel đến kênh đào Suez, bất kể kích cỡ, hải trình, cờ nước nào, đều có thể trở thành con mồi của hải tặc.

Khu vực ngoài khơi Somalia và vịnh Adel thuộc tuyến đường chiến lược vận tải biển quốc tế với lưu lượng 30.000 tàu thương mại thường xuyên qua lại mỗi năm hiện là nỗi kinh hoàng do hải tặc hoành hành, có xu hướng ngày càng tăng. Theo thống kê của *Viện Quan hệ quốc tế Hoàng gia Anh (Chatham)*, bất chấp những nỗ lực của cộng đồng quốc tế, trong đó nhiều nước như Mỹ, Nhật Bản, Trung Quốc, Nga, Ấn Độ đã đưa tàu chiến đến khu vực để bảo vệ tàu thương mại, năm 2008, gần 120 tàu đã bị hải tặc tấn công khi đi qua vịnh Adel, tăng gần 200% so với năm 2007, trong đó 40 tàu bị bắt giữ cùng hơn 250 thủy thủ. Tiền chuộc ước tính trung bình khoảng 1 triệu USD/tàu và mỗi tên cướp có thể nhận được 10.000 USD cho mỗi vụ bắt cóc. Theo số liệu của *Liên hợp quốc (LHQ)*, chỉ tính từ tháng 1 đến tháng 9/2008, hải tặc Somalia đã bắt hơn 30 tàu chở hàng, nhận khoảng 30 triệu USD tiền chuộc. Các chuyên gia cho rằng "thu nhập" của chúng trong năm 2008 lên tới 150 triệu USD. *Tổ chức hàng hải quốc tế (IMO)* thống kê được hơn 100 vụ hải tặc Somalia tấn công tàu chở hàng trên biển. Thống kê chưa đầy đủ, từ đầu năm đến giữa tháng 5/2009.

cướp biển Somalia đã tấn công ít nhất 97 vụ, trong đó thực hiện trót lọt 27 vụ, bắt giữ 20 tàu, thuyền cùng hơn 300 thủy thủ và đòi khoản tiền chuộc lên tới hàng chục triệu USD. Riêng trong tháng 3/2009, ít nhất 25 tàu ở ngoài khơi Somalia đã bị cướp biển tấn công. Hiện có 16 tàu và khoảng 270 thủy thủ đang nằm trong tay hải tặc. Theo số liệu của mạng ZEIT ONLINE (Đức), năm 2008 bọn cướp tấn công 111 vụ, bắt giữ 42 tàu nhưng chỉ chưa đầy 5 tháng đầu năm 2009 đã ghi nhận được 114 vụ, 29 tàu bị bắt giữ.

Nổi bật là vụ cướp tàu MV Faina của Ucraina ngày 25/9/2008 chở 33 chiếc xe tăng T-72 và một số lượng lớn vũ khí hạng nặng, đạn dược cùng phụ tùng thay thế của xe bọc thép do chính phủ Kenya đặt mua để cung cấp cho quân nổi dậy miền Nam Sudan đang đi ngoài khơi Somalia trên đường tới Kenya. Thuyền trưởng đã chết vì lên cơn đau tim khi tàu bị tấn công. Bọn cướp biển yêu cầu 20 triệu USD để chuộc tàu và thủy thủ đoàn gồm có 3 người Nga, 17 người Ukraine và một người Latvia. Ngày 28/9, hải quân Mỹ đã phái một số tàu chiến, trong đó có khu trục hạm USS Howard, đến giám sát nhằm đảm bảo xe tăng, đạn dược cùng các loại vũ khí hạng nặng không bị hải tặc vận chuyển ra khỏi vùng biển này.

Vụ chấn động tiếp theo là tàu Sirius Star thuộc sở hữu của công ty Aramco, Ả-rập Xê-út với đoàn thủy thủ gồm có người Anh, Croatia, Philippines và Ả-rập Xê-út chở 2 triệu thùng dầu thô bị cướp ngày 15/11/2008 khi đang trên đường tới Mỹ. Tàu do Hàn Quốc sản xuất có độ dài 330m, tương đương với tàu sân bay của Mỹ và nếu chất đầy hàng, nó nặng gấp ba loại tàu này. Số dầu bị cướp trên tàu Sirius Star bằng một phần tư sản lượng hàng ngày của Ả-rập Xê-út. Nhà điều hành tàu Vela International cho biết vụ tấn công xảy ra cách

cảng Mombasa của Kenya 830 km khi tàu sắp cập cảng Eyl của Somalia. nơi hai tặc Somalia thường lui tới. Nathan Christensen, phát ngôn viên Hạm đội 5 của Hải quân Mỹ nhận định "đây là con tàu lớn nhất bị cướp mà chúng tôi biết, một vụ tấn công chưa từng có". Theo tạp chí Economist, tàu Sirius Star với số dầu trên boong trị giá 110 triệu USD là con mồi lớn nhất trong suốt cả lịch sử hải tặc, bị bọn cướp dắt về cảng Harardder, nơi có tàu MV Faina và hơn một chục tàu khác cùng với thủy thủ đoàn hơn 200 người đang nằm dưới họng súng của những kẻ bắt cóc và chờ nộp tiền chuộc.

Tiếp sau vụ tàu Sirius Star là một số vụ tấn công cướp tàu khác, trong đó có tàu đánh cá của Thái Lan, tàu chở hóa chất của Thổ Nhĩ Kỳ, tàu chở hạt ngũ cốc của Iran và tàu chở hàng khô của Hy Lạp.

Ngày 21/4/2008 đã xảy ra tai họa. Tại vùng biển giữa Somalia và Yemen, 5 chiếc xuồng cao tốc của cướp biển đã xả súng máy, súng phóng lựu và đạn chống tăng vào tàu chở dầu Takayama sức chở 150 nghìn tấn của Nhật Bản. Chỉ có điều kỳ diệu mới cứu được khu vực này khỏi thảm họa sinh thái. Nhờ có tàu chiến Emden của hải quân Đức ở gần đó kịp đến ứng cứu theo tín hiệu SOS, tuy bị thương, dầu mazut có chảy ra, nhưng tàu Takayama vẫn chạy được ra khỏi khu vực nguy hiểm về đến cảng Adel để sửa chữa.

Tháng 4/2006, 5 thủy thủ người Việt Nam làm thuê trên tàu đánh cá Donwon-ho 628 của Hàn Quốc cũng bị hải tặc Somalia bắt. Họ bị giam giữ hơn 3 tháng mới được trả tự do cùng các thành viên khác trong thủy thủ đoàn sau khi bọn cướp nhận được tiền chuộc. Ngày 14/3/2009, một tàu chở hàng khác của Việt Nam, tàu MV Diamond Falcon thuộc sở hữu của hãng Falcon Shipping có tải trọng 22.500 tấn, dài hơn 150 mét và rộng 26 mét với 23 thủy thủ khởi hành từ Ai Cập chở hàng về

Thái Lan đã bị hải tặc bám đuôi mấy giờ liền và tấn công trên vịnh Adel. nhưng may mắn đã được các tàu chiến của Đan Mạch và Thổ Nhĩ Kỳ cứu thoát.

Một hiện tượng mới là hải tặc Somalia tấn công báo thù. Sáng ngày 06/5/2009, tàu USNS Lewis and Clark của Mỹ với 130 nhân viên cả dân sự và quân sự trên boong lằm nhiệm vụ tiếp tế cho các tàu hải quân khác của Mỹ tại vùng biển Somalia đã bị hai tàu hải tặc đuôi theo suốt một giờ. Cướp biển tiến đến cách tàu Mỹ hơn một hải lý thì nổ súng. Lực lượng an ninh trên tàu đã không bắn lại mà chỉ dùng loa phát đi lời cảnh báo và cho tàu tăng tốc bỏ chạy. Hồi tháng 2/2009 USNS Lewis and Clark từng giam giữ 16 nghi phạm cướp biển trước khi dẫn giải chúng đến Kenya. Ngày 8/4, tàu Maersk Alabama thuộc quyền sở hữu của hãng Maersk Line có trọng tải 17.000 tấn, chở hàng cứu trợ của tổ chức USAID (chủ yếu là lương thực) tới Uganda và Somalia, bị tấn công ở ngoài biển cách thủ đô Mogadishu khoảng 610 km về phía đông. Thuyền trưởng Richard Phillips bị bắt làm con tin. Ngày 12/4, trong cuộc giải cứu thuyền trưởng R. Phillips, tàu chiến Mỹ đã tấn công nhóm cướp, giết ba tên và bắt một tên. Cướp biển tuyên bố sẽ còn tiếp tục tấn công tàu Mỹ để trả thù cho đồng bọn.

Ngày 10/5/2009, con tàu NS Spirit chở 36.000 tấn dầu cùng với thủy thủ đoàn gồm 22 người Nga trên đường từ Đông Nam Á về vịnh Persique đã gặp hải tặc. Tàu kịp thời phát hiện một tàu nhỏ có trang bị vũ khí đang lao tới và lập tức liên hệ với khu trục hạm có trang bị tên lửa Admiral Panteleyev cách đó khoảng 15 hải lý. Admiral Panteleyev điều trực thăng tới hộ tống, tàu hải tặc phải ngừng cuộc rượt đuôi, nhờ đó con tàu NS Spirit mới đến được khu vực an toàn.

Tư lệnh quân đội Australia, tướng Angus Houston thông báo, tối 17/5/2009, hai tàu chiến HMA Sydney và HMA Ballarat của Australia khi đi qua vịnh Adel để tham gia cuộc tập trận "Cây đinh ba Phương Bắc 2009" đã nhận được tín hiệu cấp cứu, kịp thời tới ngay hiện trường và điều máy bay lên thẳng áp sát, buộc nhóm hải tặc phải tháo chạy, giải cứu được hai tàu buôn MV Dubai Princess của UAE và MV MSC Stella của Panama bị cướp biển Somalia tấn công tại vùng biển quốc tế cách Yemen khoảng 170 km về phía Nam, sau đó hộ tống các tàu này đến khu vực an toàn. "Cây đinh ba phương Bắc" là tên một chương trình triển khai ngoại giao quốc tế nhằm phát triển và củng cố quan hệ quốc tế, an ninh toàn cầu và quảng bá cho ngành công nghiệp quốc phòng của Australia.

2. *Biên niên sự kiện hải tặc vùng bờ biển Somalia*

Somalia là quốc gia Arập Hồi giáo đói nghèo ở Đông Phi gần 20 năm nay không duy trì được thể chế nhà nước. Tình trạng vô luật pháp và vô chính phủ tràn lan khắp trên đất liền cũng như ngoài khơi. Lãnh thổ Somalia từng là nơi tá túc và hoạt động của các phần tử khủng bố thuộc mạng lưới Al Qaeda. Mỹ có một đơn vị chống khủng bố ở nước láng giềng Djibouti thường mở các cuộc không kích chiến binh Hồi giáo Somalia vì cho rằng họ hỗ trợ Al Qaeda. Chính phủ chuyển tiếp Somalia không ít lần đề nghị các nước Đông Phi giúp đỡ dẹp nạn hải tặc, song tình hình không có chuyển biến gì đáng kể.

Những thông tin đầu tiên về hải tặc ở bờ biển Somalia cũng được biết đến từ những năm 90, khi các hoạt động của chúng còn lẻ tẻ, tự phát. Đầu thế kỷ này, Somalia lún sâu vào nội chiến, hải tặc đã trở thành một vấn nạn, gây nỗi kinh hoàng trên khu vực biển vùng Sừng châu Phi. Chỉ tính từ tháng 3 năm 2005

đến tháng 6 năm 2006 chúng đã tấn công hàng chục tàu buôn trên Ấn Độ dương. “Bộ khung” các tàu cướp biển là số lính hải quân Somalia cũ, mang kiến thức quân sự và kinh nghiệm đi biển áp dụng vào “nghề” mới và chỉ huy những ngư dân nhập bọn với chúng.

Chế độ cai trị của chính quyền Hồi giáo cực đoan ở Somalia được thiết lập vào nửa sau năm 2006 (ban đầu là “các Tòa án Hồi giáo”, sau đổi thành “Hội đồng các Tòa án Hồi giáo”, rồi “Hội đồng Hồi giáo tối cao Somalia – HĐTC”). Hoạt động của hải tặc lắng xuống ít lâu. Tất cả đã thay đổi từ đầu 2007, khi dưới sức ép và sự thu xếp của Mỹ, quân đội của nước Ethiopia láng giềng kéo sang hỗ trợ chính phủ chuyển tiếp Somalia đập tan các lực lượng vũ trang của HĐTC, hải tặc ngày càng lỏng hành mạnh hơn. Ước tính, ở vùng ven bờ biển Somalia hiện có khoảng 1100 đến 1300 tên cướp biển. Chúng gồm 5 toán, trong đó mạnh nhất là “Các thủy thủ Somalia” (nhóm bắt giữ tàu Ponan của Pháp). Báo cáo của Tổng Thư ký LHQ “về vấn đề cướp biển ở ngoài khơi Somalia” ngày 18/3/2009 nói có những nhóm hải tặc lớn đang hoạt động, một trong số đó có cơ sở ở Puntland. Nhóm thứ nhất gọi là “nhóm Eyl” (có căn cứ ở cảng Eyl), cuối năm 2008 đã bắt giữ 6 tàu cùng thủy thủ đoàn, nhận gần 30 triệu USD tiền chuộc. Nhóm thứ hai có cơ sở ở vùng Mudug, miền trung Somalia. Chính nhóm này đã bắt giữ tàu MV Faina của Ukraina. Báo cáo cũng chỉ rõ, tuy cả hai nhóm đều xung đột quyền lợi với chính quyền Somalia về vấn đề tài nguyên, song số vụ cố sự dính líu quan hệ giữa chính quyền của Puntland, một “lãnh địa bán nhà nước” ở đông-bắc Somalia, với cướp biển đang tăng lên.

Andrew Mwangur, Giám đốc chương trình Kenya về cứu trợ trên biển là người đầu tiên

cảnh báo về mối đe dọa quốc tế của hải tặc ở ven bờ biển Somalia. Theo các tin tức của ông, tình hình chính trị và chiến sự ở Somalia thúc đẩy cướp biển tăng cường hoạt động và phát triển lực lượng. Từ những cơ sở ở khu vực Hararder cách thủ đô Mogadishu 300 km về phía bắc, chúng nhanh chóng mở rộng hoạt động ra dọc bờ biển và vươn ra vùng biển quốc tế, nhất là vịnh Adel, đe dọa cửa ngõ vào Hồng hải.

Ngày 25/02/2007, lần đầu tiên kể từ khi HĐTC Somalia sụp đổ và Chính phủ chuyển tiếp Somalia tiến vào thủ đô Mogadishu, bọn hải tặc đã cướp một chiếc tàu chở 1800 tấn lương thực cứu trợ của Chương trình lương thực LHQ (PAM) trên đường đến cảng Berber (thuộc Somaliland, vùng lãnh thổ tự xưng ở tây-bắc Somalia) ở vùng nước giáp Puntland.

Ngày 20/5/2007 LHQ kêu gọi có các biện pháp quốc tế “chống lại sự tấn công của cướp biển ở ven bờ biển Somalia, tuyên bố tội phạm này đe dọa cắt đứt nguồn sống của 1 triệu người Somalia đang trông chờ lương thực do chương trình PAM cung cấp.

Ngày 29/5 Hải quân Mỹ đã yêu cầu các tàu buôn thận trọng, khuyến cáo họ đi cách xa bờ biển Somalia. Trong cảnh báo do Văn phòng liên lạc trên biển (MARLO) có trụ sở ở Baranh đưa ra, tất cả các tàu buôn cần phải giữ cự ly cách bờ biển phía đông Somalia ít nhất 200 hải lý. “Mặc dù trong khu vực này có hoạt động của các lực lượng liên quân, song họ không thể có mặt ở khắp mọi nơi, theo sát từng con tàu đi gần bờ biển Somalia” - MARLO tuyên bố. Mặt khác, theo quy định của luật quốc tế, các tàu của Liên minh quân sự Bắc Đại Tây dương (NATO) hỗ trợ chiến dịch chống khủng bố ở Iraq và Afghanistan, khi không truy đuổi cướp biển, không được đi vào vùng nội thủy của Somalia.

Ngày từ đầu năm 2007, Sirius Modei, nhà phân tích chủ yếu của tổ chức kiểm soát Văn phòng biển quốc tế (MMB) đã cảnh báo “mùa săn” của những tên cướp biển biển Somalia đã bắt đầu, và dù có bắt được chúng, thì đất nước này cũng không có cơ quan nào để xét xử. “Các cuộc tấn công sẽ trở nên thường xuyên hơn bởi vì Somalia không có một chính phủ có hiệu lực có thể đấu tranh chống nạn cướp biển. Tình hình tồi tệ hơn so với khi những chiến binh Hồi giáo còn nắm chính quyền”. Theo lời S.Modei, trong 10 vụ tấn công đầu năm 2007 thì 3 vụ xảy ra vào tháng 4, 5 vụ vào tháng 5 chúng tỏ xu hướng tăng dần. Văn phòng MMB cho biết, cả năm 2006 có 10 vụ tấn công tàu biển thì chỉ 6 tháng đầu năm 2007 đã ghi nhận được 15 vụ và trong tay bọn cướp đã có 5 tàu nước ngoài và ngày 16/10/2007 MMB cảnh báo các chủ tàu rằng vùng hoạt động của cướp biển Somalia đã mở rộng ra cách bờ biển vài trăm km.

Tháng 7/2007 rõ ràng là hải tặc đã làm gián đoạn việc cung cấp viện trợ nhân đạo cho dân chúng Somalia theo đường PAM vì có đến 80% hàng nhân đạo của LHQ cho Somalia phải vận chuyển đường biển, đi đường hàng không vừa đắt lại nhiều rủi ro hơn. Năm 2007 tại các vùng nước ven bờ, hải tặc Somalia đã tấn công 31 vụ, trong đó có 3 lần vào các tàu chở lương thực viện trợ của PAM. MMB và PAM đã quyết định phải cầu cứu HĐBA LHQ can thiệp.

Ngày 27/9/2007 Pháp là nước đầu tiên trong số các quốc gia biển hưởng ứng lời kêu gọi của PAM về chống cướp biển, bảo vệ các tàu chở hàng viện trợ nhân đạo đến Somalia. Bắt đầu từ tháng 11, Pháp đã phái tàu chiến đi hộ tống tàu hàng của PAM. Bộ trưởng Quốc phòng Pháp Erve Moren tuyên bố: “Chúng tôi hy vọng sau động tác cứng rắn của Pháp, các cường quốc quân sự biển khác sẽ tham gia sáng kiến này”.

Ngày 25/01/2008 Đan Mạch đã phái tàu chiến và đội đặc nhiệm đến thay thế cho tàu của Pháp làm nhiệm vụ đảm bảo an ninh cho các tàu chở hàng của PAM ở vùng Sừng châu Phi từ tháng 02/2008, đến tháng 3 bàn giao nhiệm vụ cho tàu tuần tiễu của Hà Lan.

Ngày 01/02/2008 trong vùng biển này chiếc tàu kéo Svitser Korsacov với thủy thủ đoàn 6 người, trong đó có 4 người Nga bị rơi vào tay cướp biển. Tàu mang cờ Saint-Vincent và Grenada đi từ Saint-Peterburg sang cảng Prigorodnoe ở Sakhalin, Viễn Đông để đất các tàu chở dầu cỡ lớn và tàu vận chuyển hơi đốt. Tàu bị bọn cướp đưa về khu vực mũi Goardafui và đến tháng 3, sau khi chủ tàu trả 700 nghìn USD tiền chuộc, tàu và thủy thủ đoàn mới được giải phóng.

Pháp thể hiện thái độ kiên quyết và nguyên tắc hơn cả đối với hải tặc, đã hai lần (tháng 4 và tháng 9 năm 2008) sử dụng vũ lực giải thoát tàu và thủy thủ đoàn, và hai lần đều thành công. Trong chiến dịch đầu tiên giải cứu tàu Ponan, đội đặc nhiệm Pháp đã bắt sống 6 tên cướp biển đưa về Pháp để chờ đưa ra xét xử. Chiến dịch đã diễn ra hoàn hảo và đạt mục đích. Ngày 11/4/2008 người ta tổ chức phi vụ trả 2 triệu USD tiền chuộc cho bọn hải tặc trên mặt biển làm chúng mất cảnh giác đã phóng thích tàu và thủy thủ đoàn. Vài giờ sau đó, nơi ẩn náu của hải tặc ở làng chài Jiriba trên bờ biển Puntland đã bị đội đặc nhiệm Pháp tấn công bất ngờ, đúng vào lúc bọn cướp tụ tập phân chia chiến lợi phẩm. Ba tên cướp đã bị tiêu diệt, 8 tên bị thương.

Bài học vụ tàu Ponan của người Pháp buộc bọn cướp phải cảnh giác đối phó. Ngày 20/4/2008 chúng bắt giữ tàu đánh cá Plaiya de Bakio của Tây Ban Nha với 26 thuyền viên. Tây Ban Nha chỉ có một tàu chiến hoạt động ở khu vực, đã buộc phải cầu cứu Mỹ và Pháp. Sau 6 ngày thương thảo, bọn cướp biển đã tỏ

chức nhận trực tiếp khoản tiền chuộc 750 nghìn euro trên boong tàu tại một vũng kín trên bờ biển Somalia. Sau đó chúng chia tiền và lên xe chạy về các ngã khác nhau, rồi con tàu mới được giải phóng, được chiến hạm Tây Ban Nha hộ tống ra biển. Về sau được biết, bọn thực hiện vụ cướp này có quan hệ với một tư lệnh chiến trường của Somalia. Sau sự cố này, Tây Ban Nha đã được Pháp đồng ý cho đưa máy bay tuần tiễu đến căn cứ quân sự Djibouti để họ có thể tự tiến hành tìm kiếm tàu thuyền trong khu vực.

Ngày 02/6/2008 HĐBA LHQ thông qua Nghị quyết số 1816 do Pháp và Mỹ đề nghị, nhấn mạnh "việc cập nhật thông tin cho các đội tàu về những khu vực có nguy cơ hải tặc, phát tín hiệu thông báo, liên lạc kịp thời với cơ quan hàng hải tại khu vực và trung tâm chống cướp biển khi có dấu hiệu bị tấn công là hết sức quan trọng trong lịch trình của các chuyến tàu để đảm bảo an toàn", cho phép các nước truy bắt bọn hải tặc Somalia cả trên biển và đất liền theo thỏa thuận với chính phủ chuyên tiếp của nước này, đánh dấu mở đầu một chiến dịch quốc tế chống hải tặc quy mô chưa từng có. Nghị quyết có hiệu lực trong thời hạn 6 tháng, sau đó sẽ tiếp tục được triển hạn. Ngày 04/6, 3 tàu chiến của Canada đang tham gia chiến dịch "Tự do bên vững" chống khủng bố ở vịnh Adel đã ngăn chặn một vụ tấn công của bọn cướp biển Somalia. Nhận được tín hiệu cấp cứu của chiếc tàu buôn đang bị bọn cướp nổ súng khống chế, thuyền trưởng tàu Kalgari đã ra lệnh hải đội đổi hướng đi, phái trực thăng tiến đến khu vực chiến sự. Trông thấy máy bay, hai chiếc xuồng hải tặc vội tăng tốc chạy vào vùng nội thủy Somalia.

Hiện ở những mức độ khác nhau, tại khu vực ngoài khơi Somalia có một số nhóm tàu chiến hoặc các tàu riêng lẻ hoạt động chống hải tặc. Trước tiên phải kể đến nhóm 8 tàu

tham gia chiến dịch chống khủng bố mang tên "Tự do bên vững". Thứ hai, một hải đoàn gồm 7 tàu chiến của NATO, có nhiệm vụ đấu tranh chống cướp biển. Thứ ba, mỗi nước hưởng ứng lời kêu gọi của PAM cử một tàu chiến (sau Pháp là Đan Mạch, Hà Lan và Canada), cả thảy có 17 tàu. Là một trong số 16 quốc gia nói trên, Nga đã phái tàu tuần tiễu "Nheustrashimuri" (Không sợ hãi) đến vùng biển ngoài khơi Somalia. Kể từ khi triển khai, tháng 3/2008, tới nay, "Nhóm hải quân thường trực NATO-1" (SNMG1) gồm 4 tàu đã tiến hành các hoạt động chống cướp biển cũng như hộ tống thành công các tàu thương mại, trong đó có nhiều tàu chở hàng viện trợ tới Somalia.

Hải tặc Somalia đang làm cộng đồng quốc tế lo ngại sâu sắc do: *Thứ nhất*, nó tạo ra mối đe dọa thực sự đối với an ninh đường hàng hải trong vùng này và tác động tiêu cực đến một loạt các quá trình kinh tế. Cướp biển làm mất mùa đánh bắt cá ngừ, buộc ít nhất 50 tàu, thuyền đánh cá phải rời bỏ ngư trường này.

Thứ hai, trong khi tấn công ăn cướp trên biển, hải tặc Somalia đã thực hành và hoàn thiện nhiều biện pháp đặc biệt có thể bị một số chủ thể của luật quốc tế lặp lại, nhưng với mục đích nguy hiểm hơn (như Iran có thể tấn công tàu chiến Mỹ tại eo biển Hoócmut), cũng như mở rộng đáng kể khu vực hoạt động, có những vụ hải tặc tấn công tàu nước ngoài cách bờ biển 420 hải lý. Bây giờ cướp biển tấn công cả các tàu chở hàng cách bờ biển Somalia 2000 km, tại khu vực các quần đảo Cômô và Madagascar.

Thứ ba, thu nhập từ tiền chuộc tàu và thủy thủ đoàn có thể một phần được dùng để mua vũ khí sử dụng trong các cuộc xung đột vũ trang ở Somalia. Một số thủ lĩnh hải tặc có quan hệ với các nhóm vũ trang sắc tộc, thường xuyên cung cấp cho chúng tiền bạc từ nguồn tiền chuộc con tin hay bán hàng hóa cướp

được. Ngoài ra, một số tàu bị bắt có thể trở thành nguồn cung cấp vũ khí cho các nhóm phái vũ trang khác nhau của Somalia, chẳng hạn như trường hợp tàu MV Faina của Ukraina. Hơn nữa, lâu nay việc chia chác hàng hóa cướp được trên tàu đã trở thành một nguồn thu nhập đáng kể của hải tặc.

Thứ tư, hoạt động của hải tặc bắt đầu tác động đến tình hình chính trị và quân sự khu vực. Nạn cướp biển hoành hành ở đây đã được Liên Năm góc khai thác làm một cơ chế để cho việc xúc tiến triển khai kế hoạch thành lập Bộ chỉ huy châu Phi của quân đội Mỹ (AFRICOM).

Thứ năm, bất cứ lúc nào các hoạt động của cướp biển cũng có thể gây ra thảm họa sinh thái, như đã từng xảy ra với tàu chở dầu Takayama.

3. Mỹ và liên quân quốc tế trong cuộc chiến chống hải tặc Somalia

Một tổ chức tài chính quốc tế ước tính, năm 2007 cướp biển Somalia tấn công, bắt giữ khoảng 30 tàu chở hàng và tiền chuộc trung bình mỗi tàu khoảng 500 nghìn USD. Năm 2008 mức tiền chuộc trung bình đã tăng lên từ 1 đến 8 triệu USD, đem lại thu hoạch hơn 30 triệu cho bọn cướp biển. Hoạt động cướp biển mở rộng, tổng số tiền chuộc tăng có nghĩa là tổn thất tài chính đối với các công ty vận tải, bảo hiểm, hàng hóa và dầu mỏ, cũng như với khách hàng-người tiêu dùng sẽ tăng. Qua vịnh Adel ngày càng nhiều rủi ro nguy hiểm. Còn tuyến đường truyền thống vòng qua mũi Hảo Vọng ở cuối lục địa châu Phi an toàn hơn, nhưng mất nhiều thời gian hơn, làm hư hao tài sản, hàng hóa nhiều hơn. Theo một phóng sự của hãng tin Mỹ AP, một số công ty bảo hiểm do chi phí hai năm gần đây tăng lên gấp 10 lần, đang gợi ý các công ty vận tải đường biển, mức nộp bảo hiểm rất thấp (một số trường hợp

xuống còn 40%). nếu họ chịu thuê bao vệ cố vũ trang cho các tàu, hàng hóa và thủy thủ đoàn.

Ở Somalia đã gần 20 năm nay do nội chiến đã không còn một nhà nước theo đúng nghĩa của nó. Trong tình hình đó thì ở một trong những quốc gia nghèo đói nhất thế giới, nằm trên tuyến vận tải đường biển quan trọng nhất thế giới có đường bờ biển dài 3700 km giúp cho bọn hải tặc không thiếu chỗ ẩn nấp an toàn, đã hình thành một nhóm lớn người, đối với họ cướp biển từ đầu là một phương tiện kiếm sống, sau đó là làm giàu. Những người dân bản cùng và mệt mỏi tham gia vào một ngành công nghiệp thu lợi lớn và không bao giờ thiếu “nhân công”. Phần tiền chuộc cho mỗi tên cướp biển được chia đủ lớn đến mức y có thể đảm bảo cuộc sống cho gia đình, mua được người yêu, lạc đà, nhà ở và đôi khi cả xe ô-tô. Tuy nhiên, từ quan điểm chính trị cần thấy, đối với Somalia cướp biển cũng nguy hiểm vì nó thúc đẩy nhanh hơn cái gọi là “Taliban hóa” đất nước này do xuất hiện ngày càng nhiều những nhóm phái đối lập với chính phủ trung ương. Thành viên các nhóm này đang tích cực tham gia vào hoạt động cướp biển.

Nhân chứng các vụ cướp biển xác nhận hải tặc Somalia ngày càng “thạo nghề”, rất điêu luyện trong tác chiến và chiến thuật. Vụ tấn công ngày 15/11/2008 bắt giữ chiếc tàu chở dầu lớn nhất thế giới Sirius Star ở khoảng cách 450 hải lý cách bờ biển Kenya là một minh chứng. Đề lên được boong tàu có chiều cao ngang tháp Big Ben ở Anh, bọn cướp phải bám vào dây leo như những con mèo trong khi tàu chao lắc mạnh và sự chống trả từ phía trên cũng khá quyết liệt.

Kỹ thuật mới cho phép hải tặc tấn công các mục tiêu trước đây chúng không đủ sức, như các tàu chở conteneur có tốc độ lớn, boong tàu

cao hơn hẳn các tàu khác. Chúng thường sử dụng xuồng cao tốc, hệ thống định vị toàn cầu và điện thoại vệ tinh để phối hợp với nhau trong các cuộc tấn công. Hải tặc sử dụng súng máy, rocket chống tăng và lựu đạn để khống chế các tàu chở hàng di chuyển chậm chạp. Những radar tối tân nhất cũng tỏ ra bất lực, không thể phát hiện những con tàu gỗ mà bọn hải tặc sử dụng. Theo thông tin của tình báo Pháp, bọn cướp biển thường sử dụng chỉ ít là hai loại tàu. Tàu loại nhỏ chở các xuồng cao tốc cỡ vừa, đến địa điểm thuận lợi thì thả tàu nhỏ xuồng tấn công, đồng thời trực tiếp tham gia tấn công hoặc giải cứu đồng bọn khi bị chống trả mạnh.

Với số tiền chuộc nhận được, chúng mua các phương tiện hiện đại trang bị cho tàu cướp để có thể từ vịnh Adel vượt ra Ấn Độ Dương. Chỉ riêng tuần đầu tháng 4/2009, chúng đã bắt giữ 6 con tàu, có tàu ở cách bờ biển Somalia đến 600 km. Ngày 13/4 hai tàu đánh cá Ai Cập bị bắt ở ngay vùng nước tiếp giáp với lãnh địa Somaliland tự phong. Vấn đề chủ yếu của thủy thủ các tàu chiến trong đấu tranh chống cướp biển là ở chỗ rất khó phân biệt các tàu hải tặc với những tàu đánh cá, khó phát hiện được những con thuyền gỗ, xuồng máy trên một vùng mặt nước rộng, xa lạ với họ, nhưng là "ao nhà" của bọn cướp.

Mỹ là nước tiếp nhận phần lớn số hàng, trước hết là dầu mỏ, qua đường Trung Đông, đang lo lắng đối với nạn cướp biển và đang tính toán các biện pháp đối phó.

Tạp chí "Soldier of Fortune" số tháng 5 năm 2009 có đăng bài báo gây sự chú ý đặc biệt của Natan Scheffer, cố vấn về quan hệ với công chúng của Bộ Chỉ huy trung tâm hải quân Mỹ. Tác giả dẫn lời Phó Đô đốc Bill Gortni, Tư lệnh các lực lượng thống nhất hải quân Mỹ tại khu vực không yên ổn này nói "sự

hiện diện của hải quân Mỹ trong khu vực đang giúp ngăn chặn các vụ hải tặc tấn công tàu thuyền ven bờ biển Somalia, nhưng vụ tàu Sirius Star cho thấy rõ bọn cướp biển đã hoàn thiện chiến thuật và biện pháp cướp tàu". Các lực lượng hải quân thống nhất (Sea United Forces - SUF), một dạng liên minh hải quân được Bộ chỉ huy trung tâm hải quân Mỹ thành lập tháng 02/2002 đấu tranh chống khủng bố, buôn lậu và tội phạm khác với sự tham gia của 23 nước hoạt động ở vịnh Persique, biên Arập, vịnh Adel và các vùng tiếp giáp của Ấn Độ dương nay hầu như chuyển sang chuyên chống cướp biển Somalia. Trong khuôn khổ SUF đã thành lập 3 đội đặc nhiệm: Nhóm tác chiến hỗn hợp (United Operative Group - UOG) số 150, 152 và 158. Hai UOG - 152 và 158 của Mỹ hoạt động trên biển Arập, còn UOG-150 là nhóm tác chiến hỗn hợp đa quốc gia hoạt động trên vịnh Adel, vịnh Oman, Hồng Hải và Ấn Độ Dương có sự góp mặt của tàu chiến các nước Mỹ, Anh, Pháp, Pakixtan, Canada, Malaysia, Nga, Hàn Quốc, một số tàu của NATO và EU, tàu và trực thăng tuần tiễu trên biển của Mỹ, Anh, Pháp, Đức, Tây Ban Nha. Chính UOG-150 đã trực tiếp trấn áp 30 vụ tấn công của hải tặc trên vịnh Adel. Đầu tháng 5/2009, quyền chỉ huy UOG-151 (thành lập tháng 01/2009) đã được chuyển giao cho hai quân Thổ Nhĩ Kỳ. Theo lời Phó Đô đốc B.Gortni, nhiệm vụ của các UOG là đảm bảo trật tự luật pháp trên các vùng biên quốc tế và ngăn cản bọn khủng bố cũng như quá khích tận dụng nó.

Trong tháng 7/2008, tàu chiến Momsen của hải quân Mỹ đã cứu tàu Lehman Timber của Đức khỏi tay bọn hải tặc, cung cấp nước uống, thực phẩm cho chiếc tàu bị nạn. Tàu chiến Russell đã giúp một tàu chở hàng khô, trên đó có gần 70 người, bị tai nạn gần bờ biển Yemen, trôi dạt đã vài ngày đang cần cấp cứu

y tế khẩn cấp. 7 người trong số họ kiệt sức và mất nước đã được đưa lên tàu Russell cứu chữa và được cứu sống.

Ngày 08/8/2008 khu trục hạm Peleliu nhận được tín hiệu cấp cứu từ “Viên ngọc Kilakari”, một tàu chở hàng khô Xingapo, trên vịnh Adel ở cách đó 10 hải lý báo có hai tàu hải tặc có trang bị súng trường và phóng lựu đang lại gần. Peleliu liền phái 3 chiếc trực thăng đến đuổi tàu hải tặc. Ngày 18/4/2009 tàu hỗ trợ quân sự Wave High đã đánh đuổi cướp biển, giải cứu được 13 con tin trên một tàu chở hàng ở vịnh Adel.

Các đại diện của 27 nước EU trong Ủy ban Chính trị và An ninh ngày 19/5/2009 đã đạt được thỏa thuận về việc mở rộng khu vực can thiệp của chiến dịch hải quân “Atalanta” chống cướp biển Somalia đến tận Xaysen. Trong những ngày gần đây, các tàu hải quân phục vụ chiến dịch Atalanta của EU, cùng với tàu hải quân của NATO và các liên minh khác do Mỹ cầm đầu đã ngăn chặn được một số vụ cướp biển tấn công, bắt cóc, hoặc bắt giữ những kẻ bị tình nghi là cướp biển. Bộ Ngoại giao Ba Lan thông báo cướp biển Somalia ngày 15/5/2009 đã trả tự do cho tàu hàng MV Patriot của Đức và thủy thủ đoàn trên tàu gồm 15 người Philippines và thuyền trưởng người Ba Lan bị bắt tháng trước.

Tác giả bài báo trong tạp chí trên cũng nhấn mạnh, Mỹ đang thiết lập quan hệ chặt chẽ với các đối tác trong SUF luôn bám sát hành động của các tàu và xuồng máy nhỏ thường được bọn hải tặc sử dụng, nhất là khi chúng đến gần các tàu đánh cá và tàu buôn, khi thấy biểu hiện khả nghi thì tiến hành kiểm tra, nhiều trường hợp đã ngăn ngừa được các vụ tấn công. Theo tác giả, SUF đơn giản không thể tuần tra khu vực mặt nước có chiều dài đến 205 nghìn hải lý và đảm bảo an ninh 24/24 giờ an ninh cho một số lượng khổng lồ các phương tiện vận tải

biển. Vì vậy, các tàu hàng và thuyền đánh cá cần phải tự lo bảo vệ an ninh cho mình. Thuyền trưởng và thủy thủ đoàn phải là chủ thể tuyến phòng thủ đầu tiên trên tàu thuyền của họ.

Phát biểu với các phóng viên bên lề một hội nghị của Hải quân Mỹ ngày 4/5/2009, Đô đốc Gary Roughead. Tham mưu trưởng hải quân Mỹ cho rằng cuộc chiến chống cướp biển cần được thực hiện đồng đều trên cả hai mặt trận: trên biển và trên đất liền, bởi vấn đề này không đơn giản là trang bị vũ khí trên các tàu buôn mà phức tạp hơn nhiều.

Đô đốc Roughead cho rằng có nhiều cách để chống hải tặc ngoài việc bắt cướp trên biển. Ông lưu ý phương án phối hợp tấn công trên biển và trên bộ đã chứng tỏ hiệu quả trong việc trấn áp các vụ cướp biển tại Eo biển Malacca giữa Malaysia và Indônexia. Ông nói: “Cướp biển không sống trên biển mà sống và tiêu tiền trên bờ. Không thể thảo luận việc loại trừ nạn cướp biển mà không tính tới các biện pháp trấn áp trên đất liền. Vùng biển ngoài khơi Somalia rộng gấp 4 lần bang Texas của Mỹ và lại gần với nhiều vấn đề pháp lý phức tạp, do đó trấn áp cướp biển tại đây ít hiệu quả. Mỹ kêu gọi quốc tế phối hợp nỗ lực để chống cướp biển, bao gồm những chiến lược mới nhằm truy tố và giam tù cướp biển, theo dõi và phong tỏa các tài sản của cướp biển và đảm bảo việc giải thoát các tàu đang nằm trong tay cướp biển”.

Đô đốc Michael Mullen, Chủ tịch Hội đồng Tham mưu trưởng liên quân Mỹ thì nói ông không ủng hộ việc trang bị vũ khí trên các tàu buôn và cho rằng chính các chủ tàu sẽ quyết định cách thức tự bảo vệ họ khỏi nạn cướp biển.

Các quân nhân của gần 40 tàu chiến các nước SUF phục vụ tại khu vực không chỉ giữ quan hệ chặt chẽ với nhau mà còn cố gắng

thiết lập quan hệ hữu nghị với thủy thủ và ngư dân Somalia. tranh thu sự tin cậy và ủng hộ của họ, khai thác những thông tin cần thiết. Những việc đơn giản thường nhật như tặng nước uống, giúp sửa chữa máy tàu hồng có thể tạo quan hệ thân tình, giúp nhận những thông tin bổ ích về các hoạt động như vận chuyển người trái phép, buôn bán vũ khí, chất gây nghiện, ngăn chặn được nhiều vụ tấn công tàu chở hàng nhờ biết sớm thông tin. Công tác tuyên truyền ngày càng được coi trọng nhằm thuyết phục dân chúng địa phương hiểu rõ tính hợp pháp của các hoạt động đảm bảo an toàn tuyến vận tải đường biển. SUF đang tập trung nghiên cứu nhịp sống thường nhật của khu vực, từ đó điều chỉnh việc theo dõi các hoạt động khả nghi. Ngày 22/8/2008 một nhóm đặc biệt các tàu xuồng cao tốc trên vịnh Adel được thành lập chuyên theo dõi những hoạt động khả nghi để chủ động thông báo cho SUF.

Phó Đô đốc B.Gortni muốn các công ty vận tải biển thuê bảo vệ và áp dụng các biện pháp bảo vệ an ninh tàu thuyền, hàng hóa và thủy thủ đoàn. Những biện pháp đó bao gồm theo dõi chặt chẽ những tàu thuyền nhỏ khả nghi trên dọc tuyến vận tải quốc tế, tăng cao tốc độ và biến hóa hải trình để thoát khỏi tầm bắn của hải tặc cũng như huấn luyện thủy thủ đoàn biết sử dụng vòi rồng cực mạnh đánh trả khi bọn cướp tiếp cận hoặc leo lên tàu. Nhưng điều quan trọng nhất là phổ trương lực lượng để bọn cướp thấy mà sợ, một khi thấy tàu thuyền có vũ trang, cướp biển phải e ngại không dám tấn công.

Tuy nhiên, những biện pháp dự phòng và chống trả các vụ tấn công của cướp biển không giải quyết được tận gốc vấn đề. Cần có sự hợp tác của lãnh đạo đất nước Somalia và giúp đỡ họ sớm khôi phục cuộc sống bình thường của đất nước để giải quyết nạn hải tặc từ trên đất

liên.. Đây là một việc cực kỳ khó khăn, nhưng không còn cách nào khác.

Ngày 18/4/2009 Quốc hội chuyên tiếp Somalia đã nhất trí thông qua dự luật của Chính phủ chuyên tiếp nước này về việc lấy luật Hồi giáo Shariat làm Hiến pháp và áp dụng trên toàn quốc. Somalia từ nay tuyên bố là Nhà nước Hồi giáo, ngoại trừ hai khu vực tự phong là Somaliland và Puntland. Somaliland tuyên bố độc lập tháng 5/1991, có đồng tiền riêng, quân đội riêng cùng những biểu tượng độc lập khác. Puntland là lãnh địa của một số nhóm hải tặc hiện có hơn một chục con tàu và cả trăm con tin đang bị giam giữ chờ tiền chuộc. Ngày 19/4 chính quyền Puntland đã cáo buộc thủy thủ đoàn một tàu kéo Italy bị cướp biển bắt giữ, sau đó chuyên giao cho chính quyền địa phương rằng tàu này chở hai conteneur chất thải độc hại định mang trút vùng xuống biển Somalia.

Đồng thời, tác giả Natan Scheffer đã viết, chính phủ Mỹ, với sự ủng hộ của cộng đồng quốc tế, đang tích cực vận động cho một cơ chế luật pháp truy cứu hải tặc buộc bọn cướp biển phải trả giá về các hành động của chúng.

Ngày 20/4/2009 Ngoại trưởng Mỹ Hilary Clinton tuyên bố, đầu tháng 5 sẽ họp "Nhóm tiếp xúc của LHQ về đấu tranh chống hải tặc ở vùng bờ biển Somalia (CGPCS)" để đưa ra các biện pháp cho phép xét xử số cướp biển bị bắt giữ. "Nhóm tiếp xúc" thành lập tháng 01/2009 theo Nghị quyết của HĐBA có 28 thành viên là Ai Cập, Anh, Ảrập Xêút, Ấn Độ, Djibouti, Đan Mạch, Đức, Hà Lan, Hàn Quốc, Hy Lạp, Italia, Kenya, Mỹ, Nga, Nhật Bản, Oman, Australia, Pháp, chính phủ chuyên tiếp Somalia, Tây Ban Nha, Thổ Nhĩ Kỳ, Trung Quốc, UAE, Yemen cùng với NATO, EU, AU và Ban Thư ký LHQ.

Trong hai ngày 18, 19/5/2009, tại thủ đô Kuala Lumpur của Malaysia đã diễn ra hội nghị quốc tế về chống cướp biển và tội phạm trên biển với sự tham dự của 40 quốc gia, trong đó có 34 chuyên gia an ninh hàng hải và đại diện của các tổ chức liên chính phủ như Tổ chức Hàng hải quốc tế (IMO) và Liên minh Châu Âu (EU), đại diện Hiệp hội các chủ tàu Malaysia (MASA), Hiệp hội các chủ tàu ASEAN (FASSA) và Hiệp hội quốc tế các chủ tàu chở dầu độc lập (INTERTANKO).

Malaysia hết sức quan ngại trước những vụ cướp biển có vũ trang vẫn đang liên tiếp diễn ra. Hội nghị này nhằm chia sẻ kinh nghiệm giữa Malaysia và các nước ven Eo biển Malacca trong việc đối phó với những hoạt động cướp biển có vũ trang, chia sẻ thông tin liên quan tới cướp biển cũng như tìm giải pháp lâu dài nhằm ngăn chặn nạn hải tặc ngoài khơi vùng biển Somalia và vịnh Adel.

Tại hội nghị, các đại biểu nghe báo cáo khái quát tình trạng cướp biển và cùng thảo luận các biện pháp tối ưu chống cướp biển, phản ứng của ngành hàng hải đối với nạn cướp biển, cập nhật và tìm biện pháp xử lý tình trạng cướp biển ngoài khơi Somalia. Thông cáo bế mạc hội nghị kêu gọi LHQ xem xét việc điều phối các hoạt động hàng hải nhằm trấn áp nạn cướp biển cũng như các hoạt động cướp bóc có vũ trang ở ngoài khơi Somalia. Các thành viên tham dự hội nghị đã rút lại một thông cáo cứng rắn hơn trước đó kêu gọi thành lập một lực lượng quốc tế chống cướp biển.

Hãng thông tấn Australia (AAP) ngày 19/5 dẫn lời Ngoại trưởng Australia Stephen Smith cho biết nước này đã cam kết viện trợ đô-la Úc (AUD) cho Somalia, đồng thời đang cân nhắc cử một tàu chiến tới Vịnh Adel để giúp bảo vệ các tàu buôn và hỗ trợ các lực lượng đặc nhiệm chống cướp biển.

Ông Smith nói rằng chính phủ chuyên tiếp ở Somalia cần được giúp đỡ để tái lập an ninh và hòa bình. Theo ông, tình hình cực kỳ tồi tệ trên đất liền ở Somalia trong vòng hai thập niên qua đã làm gia tăng nạn cướp biển ở ngoài khơi Somalia trong vùng vịnh Adel và vùng Sừng châu Phi. Ngoài ra, hàng hóa xuất khẩu của Australia vẫn thường được vận chuyển sang châu Âu bằng tuyến đường biển qua khu vực bất ổn này.

Tài liệu tham khảo

- Viện Nghiên cứu Trung Đông (www.iimes.ru/rus/frame_stat.html):
 - V.V.Kurdeliiov, *Đấu tranh chống hải tặc ở vùng bờ biển Somalia*, 23.10.2008
 - E.E.Kirsanov, *Cuộc chiến tranh lạ lùng chống cướp biển*, 05.5.2009
 - *Tình hình Somalia* (tháng 1, 2, 3, 4/2009)
- Soldier of Fortune*, tháng 5/2009, Natan Scheffer, *Nước Mỹ với cuộc chiến chống hải tặc Somalia*
- TTXVN (<http://news.vnanet.vn/default.aspx>), các trang *Thời sự thế giới* và *Thông tin tham khảo* từ năm 2008 đến 20.5.2009

Ngô Hương Liên

Cộng tác viên Tạp chí nghiên cứu châu Phi và Trung Đông